

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1750/QĐ-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận sinh viên đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ
đợt xét tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 07/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.;

Căn cứ Thông báo 9381/TB-TĐHYKPNT ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc Quy định điều kiện ngoại ngữ khi xét tốt nghiệp trình độ đại học đối với sinh viên các khóa từ năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-TĐHYKPNT ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy định công nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-TĐHYKPNT ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc về việc Thành lập Hội đồng công nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ - TĐHYKPNT ngày 16 tháng 05 năm 2025 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc phân công nhiệm vụ giữa Phó Hiệu trưởng (Phụ trách Lãnh đạo, quản lý, điều hành) và các Phó hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Kết luận buổi họp ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng công nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng công nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ năm học 2024 - 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho 64 sinh viên trong đợt xét tháng 9 năm 2025 (đính kèm danh sách).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng các phòng chức năng, các Khoa và các sinh viên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐU, HĐT (để b/c);
- Tập thể Lãnh đạo (để biết);
- Hội đồng CĐR;
- P. QLĐTĐH (đăng trang TTĐT của Trường);
- Lưu: VT, BTK, HDCĐR (DX_6b).



TS. BS. Phan Nguyễn Thanh Vân

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

Sinh viên đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ đợt xét tháng 9 năm 2025

(Đính kèm theo Quyết định số: 350/QĐ-TĐHYKPNT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngành đào tạo	Chứng chỉ
1	2052010004	NGUYỄN ĐÌNH DUY ANH	DUOC2020	Dược học	VSTEP Bậc 3
2	2352010030	TRƯƠNG GIA HUỆ	DUOC2023	Dược học	VSTEP Bậc 4
3	2352010038	HÀ MINH HUYỀN	DUOC2023	Dược học	VSTEP Bậc 3
4	2452010025	NGUYỄN PHÚC KHƯƠNG	DUOC2024	Dược học	IELTS 5.0
5	2452010042	VŨ THỊ THANH NGÀ	DUOC2024	Dược học	IELTS 5.5
6	2153010023	PHẠM MAI BÍCH DUYÊN	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
7	2153010044	LÊ THỊ HƯƠNG	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
8	2153010066	PHẠM THỊ THẢO MY	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 4
9	2153010068	VÕ LÊ DIỄM MY	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
10	2153010075	NGUYỄN THỊ THẢO NGỌC	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3



STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngành đào tạo	Chứng chỉ
11	2153010082	NGUYỄN THANH NHI	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
12	2153010113	TRẦN THANH THẢO	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
13	2153010121	NGUYỄN HOÀNG MINH THU	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
14	2153010123	NGUYỄN TRƯỞNG THỊ ANH THU	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
15	2153010127	NGUYỄN THỊ THÚY	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
16	2153010136	ĐỖ NGỌC THÙY TRANG	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
17	2153010138	THIỀU THỊ THUỖY TRANG	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
18	2153010141	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
19	2153010150	BÙI TRẦN HOÀNG KHÁNH TUYẾT	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
20	2153010154	PHAN NGỌC ÁI VÂN	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
21	2153010160	THÁI NGHỆ VY	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
22	2153010183	HUỲNH THỊ ÁNH NGỌC	ĐD.2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
23	2053010088	PHẠM NGỌC KHÁNH NHƯ	ĐD.CCNBV2021	Điều dưỡng	VSTEP Bậc 3
24	2153010115	ĐẶNG THỊ THÊM	ĐD.CCNBV2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Cấp cứu ngoài bệnh viện	VSTEP Bậc 3
25	2153010161	TRANG YẾN VY	ĐD.CCNBV2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Cấp cứu ngoài bệnh viện	VSTEP Bậc 3

14C

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngành đào tạo	Chứng chỉ
26	2153010163	TRƯƠNG HUỲNH TUẤN VỸ	ĐD.CCNBV2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Cấp cứu ngoài bệnh viện	VSTEP Bậc 3
27	1953010064	LÊ NGUYỄN THUY TRÂM	ĐD.GMHS2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức	Aptis ESOL PEIC B1
28	2153010027	LƯƠNG VIỆT HÀ	ĐD.GMHS2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức	VSTEP Bậc 3
29	2153010048	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	ĐD.GMHS2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức	Aptis ESOL PEIC B1
30	2153010084	THIỀU THỊ ÚT NHI	ĐD.GMHS2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức	HSK Bậc 3 tiếng Trung
31	2153010109	NGUYỄN HỒ THANH THẢO	ĐD.GMHS2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Gây mê hồi sức	VSTEP Bậc 3
32	2153010036	TRẦN THANH HẰNG	ĐD.HS2021	Điều dưỡng Chuyên ngành Hộ sinh	Aptis ESOL B2
33	2053010121	TRẦN ĐÀO PHƯƠNG THANH	ĐD.PHCN2020	Điều dưỡng Chuyên ngành Phục hồi chức năng	VSTEP Bậc 4
34	2053010130	LÊ NGUYỄN MINH THƯ	ĐD.PHCN2020	Điều dưỡng Chuyên ngành Phục hồi chức năng	VSTEP Bậc 4
35	2054010065	NGÔ MINH TRÍ	DhD2020	Dinh dưỡng	VSTEP Bậc 3
36	2154010002	PHAN NGUYỄN HOÀNG HỒNG ÂN	DhD2021	Dinh dưỡng	TOEIC (Nghe: 330; Đọc: 285; Nói: 130; Viết: 150)
37	2154010021	NGUYỄN TUẤN KHA	DhD2021	Dinh dưỡng	VSTEP Bậc 3



nh

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngành đào tạo	Chứng chỉ
38	2154010028	MAI THANH NGÂN	DhD2021	Dinh dưỡng	IELTS 5.5
39	2154010029	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	DhD2021	Dinh dưỡng	VSTEP Bậc 3
40	2154010031	MAI LÊ THANH NGỌC	DhD2021	Dinh dưỡng	TOEIC (Nghe: 345; Đọc: 275; Nói: 120; Viết: 150)
41	2154010059	LÊ VĂN TƯỜNG	DhD2021	Dinh dưỡng	VSTEP Bậc 3
42	2154010069	LÝ TAM XUYỀN	DhD2021	Dinh dưỡng	VSTEP Bậc 3
43	2156010016	NGUYỄN NHẬT MAI LINH	XNYH2021	Kỹ thuật xét nghiệm y học	IELTS 6.5
44	2156010023	NGUYỄN THỊ KIỀU NGÂN	XNYH2021	Kỹ thuật xét nghiệm y học	VSTEP Bậc 3
45	2156010045	DANH CAO TỔ TỔ	XNYH2021	Kỹ thuật xét nghiệm y học	VSTEP Bậc 3
46	2456010018	LÊ MINH HUY	XNYH2024	Kỹ thuật xét nghiệm y học	IELTS 7.0
47	2456010032	NGUYỄN NHẬT ĐAN NHI	XNYH2024	Kỹ thuật xét nghiệm y học	IELTS 5.5
48	2156020006	HỒ THỊ NGỌC HÂN	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	IELTS 5.0
49	2156020008	HUỖNH THANH HIỀN	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 4
50	2156020014	ĐÀNG UYÊN LINH	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
51	2156020018	LÊ HÀ MY	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Ngành đào tạo	Chứng chỉ
52	2156020021	VÕ MINH NGỌC	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
53	2156020022	NGUYỄN THỊ MỸ NHƯỜNG	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
54	2156020035	TRẦN NGỌC ANH THƯ	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
55	2156020038	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
56	2156020044	NGUYỄN THỊ THÚY VY	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
57	2156020051	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	KTYH2021	Kỹ thuật hình ảnh y học	VSTEP Bậc 3
58	2156990006	TRẦN QUỐC BẢO	KXNK2021	Khúc xạ nhãn khoa	VSTEP Bậc 3
59	2156990010	VƯƠNG ĐÌNH ĐẠI DƯƠNG	KXNK2021	Khúc xạ nhãn khoa	VSTEP Bậc 3
60	2156990016	ĐÌNH THỊ HIỀN	KXNK2021	Khúc xạ nhãn khoa	VSTEP Bậc 3
61	2156990018	BÀNG GIA HUY	KXNK2021	Khúc xạ nhãn khoa	VSTEP Bậc 3
62	2156990022	HOÀNG BẢO KHIÊM	KXNK2021	Khúc xạ nhãn khoa	VSTEP Bậc 4
63	2057010029	PHÍ TIẾN LỘC	YTCC2020	Y tế công cộng	VSTEP Bậc 3
64	2157010018	HUỖNH ANH KHOA	YTCC2021	Y tế công cộng	VSTEP Bậc 3

Ấn định số sinh viên trong danh sách: 64.

Lưu ý: Sinh viên có thể tra cứu tại địa chỉ online.pnt.edu.vn./.